

Số: 303/2023/QĐCNTTLH

Bình Chánh, ngày 07 tháng 12 năm 2023

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC
BÊN THAM GIA HÒA GIẢI TẠI TÒA ÁN**

Căn cứ vào các Điều 32, Điều 33, Điều 34 và Điều 35 của Luật Hòa giải, đối thoại tại Tòa án;

Căn cứ vào Điều 55, Điều 81, Điều 82, Điều 83 và Điều 84 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ yêu cầu Tòa án công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của ông Phan Thanh T và bà Nguyễn Thị Ngọc C.

Sau khi nghiên cứu:

- Đơn khởi kiện đề ngày 12 tháng 10 năm 2023 về việc yêu cầu ly hôn của bà ông Phan Thanh T.

- Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 20 tháng 11 năm 2023 về việc thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các bên tham gia hòa giải sau đây:

+ Ông Phan Thanh T, sinh năm: 1978.

Địa chỉ: E tổ G, ấp E, xã H, huyện B, Thành phố Hồ Chí Minh.

+ Bà Nguyễn Thị Ngọc C, sinh năm: 1980.

Địa chỉ: E tổ G, ấp E, xã H, huyện B, Thành phố Hồ Chí Minh.

- Các tài liệu kèm theo Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải do Hòa giải viên chuyển sang Tòa án và các tài liệu do Tòa án thu thập được theo quy định tại khoản 2 Điều 32 của Luật Hòa giải, đối thoại tại Tòa án (nếu có).

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Việc thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các bên tham gia hòa giải được ghi trong Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 20 tháng 11 năm 2023 có đủ các điều kiện quy định tại Điều 33 của Luật Hòa giải, đối thoại tại Tòa án.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các bên tham gia hòa giải được ghi trong Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 20 tháng 11 năm 2023, cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Ông Phan Thanh T và bà Nguyễn Thị Ngọc C thuận tình ly hôn.

Giấy chứng nhận kết hôn số 97, quyển số 01/2002 do Ủy ban nhân dân xã

A, huyện B, Thành phố Hồ Chí Minh cấp ngày 15/10/2002 không còn giá trị kể từ ngày Tòa án nhân dân huyện B ban hành quyết định công nhận kết quả hòa giải này.

- Về con chung: Ông Phan Thanh T và bà Nguyễn Thị Ngọc C có 02 con chung tên Phan Hữu T1 (Giới tính: Nam), sinh ngày: 15/12/2003 (đã trưởng thành) và Phan Nguyễn Minh T2 (Giới tính: Nam), sinh ngày: 20/5/2017.

Sau khi ly hôn, ông Phan Thanh T và bà Nguyễn Thị Ngọc C cùng thỏa thuận giao con chung tên là Phan Nguyễn Minh T2 cho bà Nguyễn Thị Ngọc C trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng.

Về cấp dưỡng nuôi con: Ông Phan Thanh T cấp dưỡng cho con mỗi tháng 3.000.000 đồng (ba triệu đồng).

Việc cấp dưỡng được thực hiện vào ngày 15 dương lịch hàng tháng, thời gian bắt đầu thực hiện từ ngày 15/12/2023 cho đến khi chấm dứt việc cấp dưỡng theo quy định tại Điều 118 Luật Hôn nhân và gia đình.

Trường hợp ông Phan Thanh T không thực hiện việc cấp dưỡng cho con theo thỏa thuận thì bà Nguyễn Thị Ngọc C có quyền yêu cầu cơ quan thi hành án dân sự có thẩm quyền thi hành việc ông Phan Thanh T có nghĩa vụ cấp dưỡng cho con. Kể từ khi bà Nguyễn Thị Ngọc C có đơn yêu cầu thi hành án, nếu ông Phan Thanh T chậm thực hiện nghĩa vụ cấp dưỡng cho con, thì ông Phan Thanh T phải trả lãi đối với số tiền chậm cấp dưỡng cho con theo quy định tại Điều 357 Bộ luật dân sự năm 2015.

Các bên thi hành dưới sự giám sát của Cơ quan thi hành án dân sự có thẩm quyền.

Cha mẹ không trực tiếp nuôi con có quyền và nghĩa vụ đến thăm nom, chăm sóc, giáo dục con chung, không ai được quyền cản trở.

Cha mẹ không trực tiếp nuôi con lạm dụng việc thăm nom để cản trở hoặc gây ảnh hưởng xấu đến việc thăm nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con thì người trực tiếp nuôi con có quyền yêu cầu Tòa án hạn chế quyền thăm nom của người đó.

Cha mẹ trực tiếp nuôi con cùng các thành viên trong gia đình không được cản trở người không trực tiếp nuôi con trong việc thăm nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con.

Vì lợi ích con chung, sau này các đương sự đều có quyền xin thay đổi người trực tiếp nuôi con hoặc yêu cầu giải quyết việc cấp dưỡng nuôi con.

- Về tài sản chung: Ông Phan Thanh T và bà Nguyễn Thị Ngọc C tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về nợ chung: Ông Phan Thanh T và bà Nguyễn Thị Ngọc C đều xác nhận không có.

- Về các vấn đề khác: Ông Phan Thanh T và bà Nguyễn Thị Ngọc C đều xác nhận không có.

2. Quyết định này có hiệu lực pháp luật kể từ ngày ký, không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm theo quy định của Bộ luật tố tụng dân sự và được thi hành theo quy định của pháp luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Các bên tham gia hòa giải (2);
- Viện kiểm sát nhân dân H.B (2);
- Chi cục THADS huyện B (1);
- Ủy ban nhân dân xã A, huyện B, Thành phố Hồ Chí Minh (1);
- Lưu hồ sơ vụ án (1).

THẨM PHÁN

Tạ Nam Phương